

Số: 19 /2019/QĐST-HNGĐ

Đàm Hà, ngày 23 tháng 4 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 74/2018/TLST-HNGĐ ngày 24/12/2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cháu Nhì M, sinh năm 1974.

Bị đơn: Anh Voòng Dì M2, sinh năm 1979.

Đều có địa chỉ tại: Thôn An Sơn, xã Quảng An, huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Khoản 1,2 Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cháu Nhì M và anh Voòng Dì M2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Anh Voòng Dì M và chị Cháu Nhì M2 có 03 con chung là Voòng Thị M3, sinh ngày 23/9/2002; Voòng Kim T, sinh ngày 16/12/2004; Voòng

Kim Long, sinh ngày 03/02/2008. Anh Voòng Dì M2 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục 02 con chung Voòng Thị M3 và Voòng Kim T; chị Chiu Nhi M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung Voòng Kim L cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

*** Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về khoản nợ chung:** Không có.

*** Về án phí:** Chị M chịu án phí sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Múi đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0005408 ngày 17/12/2019 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Đàm Hà; Trả lại cho chị M 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND nơi các đương sự đăng ký kết hôn;
- VKSND huyện Đàm Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS H.Đàm Hà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Thu Nga